

Số:184/2020/QĐST-HNGĐ

T, ngày 10 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 173/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 4A, khu phố 1, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Vũ Huy H1, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 4A, khu phố 1, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Phạm Thị H và ông Vũ Huy H1 tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình theo Giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyển số 01 ngày 30/7/2005. Trong quá trình chung sống, bà H và ông H1 có 01 con chung tên Vũ Như Quỳnh, sinh ngày 27/4/2010. Ngày 24/6/2020, bà H và ông H1 có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 02/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, bà H và ông H1 đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 02/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Thị H và ông Vũ Huy H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Hồ Nguyễn Minh K, sinh ngày 13/04/2018 cho bà Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Ông Hồ Minh Tuấn và bà Nguyễn Thị Niềm đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định pháp luật. Ông Tuấn được quyền đi lại thăm con, không ai được quyền cản trở. Trường hợp ông Tuấn lạm dụng quyền thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Niềm có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông Tuấn. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

Kể từ ngày quyết định có H1 lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông H1 và bà H phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0037686 ngày 30/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời H1 thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;

THẨM PHÁN

- VKSND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

(đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh Nga